

Bản án số: 131/2022/HS-PT

Ngày 22/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đăng Huy

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu

Ông Phạm Anh Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn M, do có kháng cáo của bị hại đối với bản án sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo bị kháng cáo: Nguyễn Văn M, sinh năm 1997 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn H 1, xã Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị H; có vợ là Nguyễn Thị N và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Bị hại có kháng cáo: Anh Đỗ Đức C, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M và anh Đỗ Đức C là người không quen biết, không mâu thuẫn gì với nhau. Sáng ngày 28/3/2022 Lê Hải H rủ Đỗ Đức C, Dương Văn N, Dương Tiến D đến khu vực Trường trung học phổ thông (viết tắt là THPT) huyện T, tỉnh Hải Dương tìm anh Nguyễn Thiên K, anh Nguyễn Hoàng A để nói chuyện, nếu K cùng A tỏ thái độ thách thức thì sẽ đánh. Do biết tin sẽ bị nhóm người của anh H đánh, nên anh K, anh A đã liên lạc trên mạng xã hội cho M đến

Trường THPT huyện T, tỉnh Hải Dương để đón về (anh K là chú họ, còn anh A là em trai M), M đồng ý và chuẩn bị hai con dao dài khoảng 46cm cho vào cốp xe mô tô, biển kiểm soát 30F3-X (xe mô tô của bà Phạm Thị H là mẹ của M, A). Khoảng 11 giờ 30 phút, cùng ngày, M đến Trường THPT huyện T, tỉnh Hải Dương để đón anh K, anh A về; K điều khiển xe máy điện chở A ngồi sau, M điều khiển xe mô tô đi sau K, A theo hướng thị trấn T đi xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương. Khi đến đoạn đường tỉnh lộ 390 thuộc thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương, N điều khiển xe mô tô chở C, H, còn D điều khiển xe mô tô theo sau, cùng chạy vượt lên, chặn đầu xe máy điện do K điều khiển, phía sau chở A. H đứng nói chuyện với K, thì D đi từ phía sau cầm gậy rút ba khúc bằng kim loại đã chuẩn bị từ trước, vọt vào phần lưng, vai K. K mở cốp xe, lấy một chiếc côn nhị khúc bằng kim loại đập vào tay C, C dùng tay giằng được côn của K và cùng với D đánh K; thấy vậy A mở cốp xe máy điện lấy một chiếc côn nhị khúc bằng kim loại vọt vào tay D. Lúc này, M đi xe mô tô ở phía sau dừng xe lại, lấy hai con dao có đặc điểm giống nhau dài khoảng 46cm, cán bằng gỗ dài khoảng 14cm, lưỡi sắc nhọn đi về phía trước mặt C, M cầm dao ở tay phải chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trước mặt vào mu bàn tay phải của C. Hậu quả làm anh C bị tổn thương cơ thể 07%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/TgT ngày 03/6/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Hải Dương kết luận : Vết thương bàn tay phải gây gãy đầu gần đốt 1 ngón IV, V, đứt gân duỗi ngón IV, V, đứt gân gấp nông sâu ngón út, trật hờ khớp đốt bàn ngón út, được mổ xử lý. Hiện hạn chế vận động ngón IV nhẹ, ngón V hạn chế nhiều, để lại sẹo vết thương bàn tay phải kích thước trung bình. Sẹo vết thương phần mềm đốt 1 ngón III bàn tay phải kích thước nhỏ. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây ra, anh C bị người khác dùng dao như Công an mô tả chém gây ra là phù hợp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

Tại bản án sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện T tuyên bố Nguyễn Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”; căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS), xử phạt M 08 tháng tù. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 10 năm 2022, bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị hại trình bày đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường cho bị hại, mức hình phạt 08 tháng tù là nhẹ so với hậu quả bị hại phải chịu. Vì vậy bị hại giữ

nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) tăng hình phạt đối với bị cáo.

- Bị cáo đề nghị HĐXX giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử Nguyễn Văn M về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt M 08 tháng tù là phù hợp. Bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị hại trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 28/3/2022 tại đường tỉnh lộ 390 thuộc địa phận thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn M đã có hành vi dùng dao dài khoảng 46cm, lưỡi dao làm bằng kim loại sáng màu, chiều dài lưỡi 32cm, sắc cong một bên, mũi nhọn, chuôi dao làm bằng gỗ màu vàng dài 14cm, dùng tay phải chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trước mặt vào mu bàn tay phải của anh Đỗ Đức C, làm anh C bị tổn thương cơ thể 07%. Qua nghiên cứu hồ sơ thì thấy: Khi anh K và anh A liên lạc bảo M đến đón thì M chuẩn bị sẵn 02 con dao dài 46cm để trong cốp xe mô tô và khi thấy Huy, C, K, A có xô xát thì M lấy 02 con dao trong cốp xe chém anh C bị thương. Hành vi của M thể hiện ý thức coi thường pháp luật, sẵn sàng dùng vũ lực xâm phạm sức khỏe của người khác, là hành vi có tính chất côn đồ. Do đó Tòa án nhân dân huyện T xét xử M về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo, bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo: Bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo vì sau khi gây thương tích M không xin lỗi cũng không bồi thường cho bị hại; với hành vi hung hãn, coi thường pháp luật của M và hậu quả M đã gây ra thì mức hình phạt 08 tháng tù cấp sơ thẩm đã quyết định là nhẹ. Xem xét kháng cáo của bị hại, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự;

không phải chịu tình tiết tăng nặng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ (điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS). Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xử phạt bị cáo 08 tháng tù là đã phù hợp. Hành vi của bị cáo là hung hãn, coi thường pháp luật nên đã bị áp dụng tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS; cấp sơ thẩm cũng đã quyết định về trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần của bị hại, việc bị cáo chưa bồi thường không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra bị hại không có căn cứ nào khác nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo, cần y án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại, bị hại kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2012/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2012/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Đức C; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

1. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án 22/12/2022. Quyết định bắt bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

2. Anh Đỗ Đức C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/12/2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND huyện T (02 bản);
- VKSND huyện T;
- CQCSDT – CA huyện T;
- CATHAHS – CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo (Trại);
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

(đã ký)

Bùi Đăng Huy